

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 9 - 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nữ Ước.

Bà H Bliăk Niê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Hà Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2018/TLST-HNGĐ ngày 28/6/2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Ng, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/6/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lý Thị Ng trình bày:

Chị Ng và anh Nguyễn Văn L tìm hiểu nhau và đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 30/10/2013. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh L có tính gia trưởng nên vợ chồng thường hay cãi vã nhau, đôi khi dẫn

đến xô xát đánh nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình nội ngoại và địa phương hòa giải nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn không thể hàn gắn tình cảm được với nhau nên đến tháng 6 năm 2016 chị Ng đã dẫn con về huyện K, tỉnh Đắk Lắk sống ly thân với anh L từ đó cho đến nay, còn anh L thì vẫn sống ở huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Lý Ngọc Th, sinh ngày 15/10/2013. Từ khi vợ chồng sống ly thân với nhau cháu Th ở với chị Ng tại Thôn C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cho đến nay. Vì vậy, nguyện vọng của chị Ng muốn được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Th sau khi vợ chồng ly hôn. Thu nhập hàng tháng của chị đủ khả năng để nuôi con nên chị Ng không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con cho cháu Th.

Về tài sản và nợ chung: Chị Lý Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là anh Nguyễn Văn L trình bày:

Chị Ng và anh L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 30/10/2013. Quá trình chung sống anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, kinh tế gia đình khó khăn, đôi lúc có cãi nhau nhưng không có xô xát với nhau, anh L không có tính gia trưởng như chị Ng trình bày. Mâu thuẫn vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng các bên không thể tiếp tục chung sống được với nhau nên từ tháng 6 năm 2016 chị Ng đã dẫn cháu Th về huyện K sống ly thân với anh L cho đến nay, còn anh L thì vẫn sống ở huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Nay mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh L đồng ý và yêu cầu Tòa án công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh L với chị Ng.

Về con chung: Anh L và chị Ng có 01 con chung tên Nguyễn Lý Ngọc Th, sinh ngày 15/10/2013 hiện nay đang ở với chị Ng. Nguyện vọng của anh L muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Th cho đến khi đủ tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ng, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Ng với anh Nguyễn Văn L. Về con chung giao cháu Nguyễn Lý Ngọc Th, sinh ngày 15/10/2013 cho chị Lý Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định, không ai được cản trở. Về cấp dưỡng, tài

sản chung và nợ chung do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Chị Lý Thị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và việc nuôi con chung với anh Nguyễn Văn L, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn anh Nguyễn Văn L có địa chỉ nơi cư trú tại thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2014 để thụ lý, giải quyết là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Ng và anh Nguyễn Văn L xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 30/10/2013 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh L là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường hay xảy ra cãi vã, đánh đập nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng được chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không được cải thiện mà ngày càng căng thẳng hơn, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay. Nay chị Ng và anh L thấy không còn tình cảm gì với nhau và không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên đều có nguyện vọng ly hôn với nhau. Vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Ng với anh Nguyễn Văn L.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng và anh L có một người con chung là cháu Nguyễn Lý Ngọc Th, sinh ngày 15/10/2013. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay cháu Th ở với chị Ng và được chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phát triển khỏe mạnh bình thường. Vì vậy, để không làm đảo lộn cuộc sống cũng như tình cảm của cháu Th cần giao cháu Nguyễn Lý Ngọc Th cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Ng không yêu cầu nên anh L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nguyễn Lý Ngọc Th.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị Lý Thị Ng và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Lý Thị Ng tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147, 235, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 khoản 2 Điều 47 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lý Thị Ng.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Ng với anh Nguyễn Văn L .

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lý Ngọc Th, sinh ngày 15/10/2013 cho chị Lý Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Lý Ngọc Th. Không ai được cản trở việc thăm nom con chung sau khi ly hôn của anh Nguyễn Văn L. Vì lợi ích của con và theo yêu cầu của một trong hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lý Thị Ng tự nguyện chịu 300.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0007106 ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Anh Nguyễn Văn L không phải chịu án phí sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Chi Cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Định